

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 220/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2025 giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1996

* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1989

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã V, tỉnh Hưng Yên.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** (con chung của chị N và anh T):

- Cháu Nguyễn Minh Đ, sinh ngày: 04/7/2015

- Cháu Nguyễn Khánh L, sinh: ngày 16/9/2019.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Đ và cháu L: Anh Nguyễn Văn T – Bố đẻ và chị Nguyễn Thị N – Mẹ đẻ.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã V, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn T đều xác nhận anh, chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 04/7/2015 và cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 16/9/2019.

Chị N và anh T thỏa thuận giao cháu Đ và cháu L cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N và anh T đều xác nhận anh chị tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp, công sức: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn T đều xác nhận anh, chị không có gì chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004359 ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên, chị N đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trả lại chị N số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- VKSND khu vực 4 – Hưng Yên
- THADS tỉnh Hưng Yên
- UBND xã V (ĐK kết hôn số 05 ngày 21/01/2015)
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị M

